

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THÔNG TƯ**

**Quy định về quản lý và sử dụng mã số sách tiêu chuẩn quốc tế**

Thông tư số 05/2016/TT-BTTTT ngày 01 tháng 03 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý và sử dụng mã số sách tiêu chuẩn quốc tế, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2016, được sửa đổi, bổ sung bởi:

Thông tư số 11/2024/TT-BTTTT ngày 23 tháng 9 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2015/TT-BTTTT ngày 06 tháng 3 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều, khoản của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in, Thông tư số 05/2016/TT-BTTTT ngày 01 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý và sử dụng mã số sách tiêu chuẩn quốc tế, Thông tư số 22/2018/TT-BTTTT ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục hàng hóa nhập khẩu, xuất khẩu trong lĩnh vực in, phát hành xuất bản phẩm và Thông tư số 09/2013/TT-BTTTT ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục sản phẩm phần mềm và phần cứng, điện tử (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 20/2021/TT-BTTTT ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông), có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 11 năm 2024

*Căn cứ Luật Xuất bản ngày 20 tháng 11 năm 2012;*

*Căn cứ Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản;*

*Căn cứ Nghị định số 132/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Xuất bản, In và Phát hành;*

*Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư quy định về quản lý và sử dụng mã số sách tiêu chuẩn quốc tế.<sup>1</sup>*

---

<sup>1</sup> Thông tư số 11/2024/TT-BTTTT ngày 23 tháng 9 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2015/TT-BTTTT ngày 06 tháng 3 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều, khoản của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in, Thông tư số 05/2016/TT-BTTTT ngày 01 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý và sử dụng mã số sách tiêu chuẩn quốc tế, Thông tư số 22/2018/TT-BTTTT ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục hàng hóa nhập khẩu, xuất khẩu trong lĩnh vực in, phát hành xuất bản phẩm và Thông tư số 09/2013/TT-BTTTT ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ

## Chương I

### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Thông tư này quy định chi tiết và hướng dẫn việc cấp, quản lý, yêu cầu kỹ thuật, vị trí, kích thước, màu sắc, cách thức ghi mã số sách tiêu chuẩn quốc tế - International Standard Books Number (sau đây gọi tắt là mã số ISBN).

2. Thông tư này áp dụng đối với các đối tượng sau đây:

- a) Cục Xuất bản, In và Phát hành;
- b) Các nhà xuất bản.

#### **Điều 2. Trách nhiệm của cơ quan quản lý mã số ISBN**

1. Cục Xuất bản, In và Phát hành là cơ quan quản lý mã số ISBN tại Việt Nam có trách nhiệm cấp, quản lý và thu hồi mã số ISBN.

Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục sản phẩm phần mềm và phần cứng, điện tử (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 20/2021/TT-BTTTT ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông), có căn cứ ban hành như sau:

*“Căn cứ Luật Xuất bản ngày 20 tháng 11 năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018);*

*Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản (được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định số 150/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính trong lĩnh vực thông tin và truyền thông);*

*Căn cứ Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in (được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định số 25/2018/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in);*

*Căn cứ Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương;*

*Căn cứ Nghị định số 72/2022/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in và Nghị định số 25/2018/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in.*

*Căn cứ Nghị định số 48/2022/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Xuất bản, In và Phát hành,*

*Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2015/TT-BTTTT ngày 06 tháng 3 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều, khoản của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in, Thông tư số 05/2016/TT-BTTTT ngày 01 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý và sử dụng mã số sách tiêu chuẩn quốc tế, Thông tư số 22/2018/TT-BTTTT ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục hàng hóa nhập khẩu, xuất khẩu trong lĩnh vực in, phát hành xuất bản phẩm và Thông tư số 09/2013/TT-BTTTT ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục sản phẩm phần mềm và phần cứng, điện tử (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 20/2021/TT-BTTTT ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông).*

2. Hằng năm, Cục Xuất bản, In và Phát hành báo cáo về tình hình sử dụng mã số ISBN ở Việt Nam và đóng phí hoạt động cho tổ chức ISBN quốc tế.

3. Căn cứ tình hình sử dụng mã số ISBN của các nhà xuất bản, Cục Xuất bản, In và Phát hành có trách nhiệm quy hoạch việc phân bổ nguồn mã số ISBN, lập hồ sơ điều chỉnh, bổ sung đầu số với tổ chức ISBN quốc tế khi có nhu cầu.

**Điều 3.<sup>2</sup>(được bãi bỏ)**

**Điều 4. Đối tượng phải ghi mã số ISBN**

Nhà xuất bản phải ghi mã số ISBN trên sách và tài liệu dạng sách, bao gồm cả bản đồ, sách điện tử, sách chữ nổi (sau đây gọi chung là sách).

## Chương II

### TẠO LẬP VÀ SỬ DỤNG MÃ SỐ ISBN

**Điều 5. Nguyên tắc tạo lập và sử dụng mã số ISBN**

1. Mã số ISBN được tạo lập và sử dụng tại Việt Nam là ISBN-13 và phải tích hợp với mã vạch theo chuẩn EAN-13, đảm bảo các yêu cầu sau:

- a) Đọc được bằng máy hoặc phần mềm đọc mã thông dụng;
- b) Chứa các thông tin của sách quy định tại Khoản 1 Điều 6 Thông tư này;
- c) Có liên kết đến thông tin của xuất bản phẩm trong hệ thống cơ sở dữ liệu của Cục Xuất bản, In và Phát hành;
- d) Phù hợp thông lệ quốc tế và quy định của pháp luật Việt Nam.

2. Nhà xuất bản phải tự tạo lập và sử dụng mã vạch tích hợp mã số ISBN.

**Điều 6. Cơ sở dữ liệu tích hợp với mã số ISBN**

1. Mã số ISBN tích hợp với mã vạch EAN-13 phải chứa các thông tin sau:

- a) Tên nhà xuất bản;
- b) Tên sách;
- c) Tên tác giả, tên dịch giả (đối với sách dịch);
- d)<sup>3</sup> Năm xuất bản lần đầu;

---

<sup>2</sup>Điều này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Thông tư số 11/2024/TT-BTTTT ngày 23 tháng 9 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2015/TT-BTTTT ngày 06 tháng 3 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều, khoản của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in, Thông tư số 05/2016/TT-BTTTT ngày 01 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý và sử dụng mã số sách tiêu chuẩn quốc tế, Thông tư số 22/2018/TT-BTTTT ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục hàng hóa nhập khẩu, xuất khẩu trong lĩnh vực in, phát hành xuất bản phẩm và Thông tư số 09/2013/TT-BTTTT ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục sản phẩm phần mềm và phần cứng, điện tử (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 20/2021/TT-BTTTT ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông), có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 11 năm 2024.

- đ) Khuôn khổ, số trang;
- e) Thẻ loại;
- g) Tóm tắt nội dung, chủ đề, đề tài;
- h)<sup>4</sup>(*được bãi bỏ*)
- i)<sup>5</sup> (*được bãi bỏ*)
- k)<sup>6</sup>(*được bãi bỏ*)

l) Dung lượng (byte), định dạng, địa chỉ website đăng tải hoặc tên nhà cung cấp (nếu là sách điện tử);

---

<sup>3</sup>Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 11/2024/TT-BTTTT ngày 23 tháng 9 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2015/TT-BTTTT ngày 06 tháng 3 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều, khoản của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in, Thông tư số 05/2016/TT-BTTTT ngày 01 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý và sử dụng mã số sách tiêu chuẩn quốc tế, Thông tư số 22/2018/TT-BTTTT ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục hàng hóa nhập khẩu, xuất khẩu trong lĩnh vực in, phát hành xuất bản phẩm và Thông tư số 09/2013/TT-BTTTT ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục sản phẩm phần mềm và phần cứng, điện tử (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 20/2021/TT-BTTTT ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông), có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 11 năm 2024.

<sup>4</sup>Điểm này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Thông tư số 11/2024/TT-BTTTT ngày 23 tháng 9 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2015/TT-BTTTT ngày 06 tháng 3 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều, khoản của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in, Thông tư số 05/2016/TT-BTTTT ngày 01 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý và sử dụng mã số sách tiêu chuẩn quốc tế, Thông tư số 22/2018/TT-BTTTT ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục hàng hóa nhập khẩu, xuất khẩu trong lĩnh vực in, phát hành xuất bản phẩm và Thông tư số 09/2013/TT-BTTTT ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục sản phẩm phần mềm và phần cứng, điện tử (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 20/2021/TT-BTTTT ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông), có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 11 năm 2024.

<sup>5</sup>Điểm này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Thông tư số 11/2024/TT-BTTTT ngày 23 tháng 9 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2015/TT-BTTTT ngày 06 tháng 3 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều, khoản của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in, Thông tư số 05/2016/TT-BTTTT ngày 01 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý và sử dụng mã số sách tiêu chuẩn quốc tế, Thông tư số 22/2018/TT-BTTTT ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục hàng hóa nhập khẩu, xuất khẩu trong lĩnh vực in, phát hành xuất bản phẩm và Thông tư số 09/2013/TT-BTTTT ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục sản phẩm phần mềm và phần cứng, điện tử (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 20/2021/TT-BTTTT ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông), có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 11 năm 2024.

<sup>6</sup>Điểm này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Thông tư số 11/2024/TT-BTTTT ngày 23 tháng 9 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2015/TT-BTTTT ngày 06 tháng 3 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều, khoản của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in, Thông tư số 05/2016/TT-BTTTT ngày 01 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý và sử dụng mã số sách tiêu chuẩn quốc tế, Thông tư số 22/2018/TT-BTTTT ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục hàng hóa nhập khẩu, xuất khẩu trong lĩnh vực in, phát hành xuất bản phẩm và Thông tư số 09/2013/TT-BTTTT ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục sản phẩm phần mềm và phần cứng, điện tử (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 20/2021/TT-BTTTT ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông), có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 11 năm 2024.

m)<sup>7</sup>(*được bãi bỏ*)

n) Giá bán (nếu có).

2. Ngoài các thông tin quy định tại Khoản 1 Điều này, nhà xuất bản có thể tạo lập cơ sở dữ liệu riêng để kết nối với mã ISBN khi tích hợp mã vạch. Tổng giám đốc (giám đốc) nhà xuất bản chịu trách nhiệm về nội dung của cơ sở dữ liệu này.

## **Điều 7. Vị trí và trình bày mã số ISBN**

1. Đối với sách in:

a) Mã số ISBN tích hợp mã vạch phải in tại<sup>8</sup>bìa 4. Nếu là sách có bìa bọc thì in trên bìa bọc;

b) Phía trên mã vạch phải có dòng chữ “ISBN” và tiếp sau là các thành phần của mã số, cách nhau bởi dấu gạch nối. Phần dãy số phía dưới trùng với dãy số phía trên, nhưng không có gạch nối (như hình minh họa).



Ngoài ra, cuối trang ghi số quyết định xuất bản (sau đây gọi là “trang bản quyền”) phải ghi mã ISBN dạng số (như dãy chữ số phía trên mã vạch tại hình minh họa);

c)<sup>9</sup>(*được bãi bỏ*)

<sup>7</sup>Điểm này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Thông tư số 11/2024/TT-BTTTT ngày 23 tháng 9 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2015/TT-BTTTT ngày 06 tháng 3 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều, khoản của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in, Thông tư số 05/2016/TT-BTTTT ngày 01 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý và sử dụng mã số sách tiêu chuẩn quốc tế, Thông tư số 22/2018/TT-BTTTT ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục hàng hóa nhập khẩu, xuất khẩu trong lĩnh vực in, phát hành xuất bản phẩm và Thông tư số 09/2013/TT-BTTTT ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục sản phẩm phần mềm và phần cứng, điện tử (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 20/2021/TT-BTTTT ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông), có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 11 năm 2024.

<sup>8</sup> Cụm từ “góc dưới bên phải” được bãi bỏ theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Thông tư số 11/2024/TT-BTTTT ngày 23 tháng 9 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2015/TT-BTTTT ngày 06 tháng 3 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều, khoản của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in, Thông tư số 05/2016/TT-BTTTT ngày 01 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý và sử dụng mã số sách tiêu chuẩn quốc tế, Thông tư số 22/2018/TT-BTTTT ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục hàng hóa nhập khẩu, xuất khẩu trong lĩnh vực in, phát hành xuất bản phẩm và Thông tư số 09/2013/TT-BTTTT ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục sản phẩm phần mềm và phần cứng, điện tử (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 20/2021/TT-BTTTT ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông), có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 11 năm 2024.

d) Trường hợp sách dịch: Cuối trang bản quyền ghi mã số ISBN dạng số của sách gốc (nếu có);

đ) Trường hợp sách được xuất bản ở nhiều định dạng khác nhau: Cuối trang bản quyền của mỗi định dạng ghi thêm mã số ISBN dạng số của tất cả các định dạng khác (nếu đã xuất bản).

## 2. Đối với sách điện tử:

a) Đối với sách xuất bản, phát hành trên mạng Internet hoặc trên phương tiện điện tử khác: Mã số ISBN tích hợp mã vạch phải ghi tại giao diện đầu tiên hoặc giao diện hiển thị tiêu đề hoặc giao diện trang bản quyền của sách;

b) Đối với sách dạng CD, CD-ROM, DVD, VCD: Mã số ISBN tích hợp mã vạch phải ghi trên nhãn gắn cố định vào vật thể đó.

## **Điều 8. Yêu cầu kỹ thuật thể hiện đối với mã vạch EAN-13 khi tích hợp với mã số ISBN**

### 1. Kích thước:

a) Kích thước tiêu chuẩn của mã vạch có chiều cao 22,85mm, rộng 31,35mm. Nếu rút ngắn chiều cao phải đảm bảo để máy đọc mã vạch nhận biết được;

b) Trường hợp vị trí đặt mã vạch hẹp cả 2 chiều, có thể thu nhỏ nhưng tỷ lệ thu nhỏ không dưới 80% so với kích thước tiêu chuẩn;

c) Trường hợp phóng to mã vạch, phải đảm bảo tỷ lệ phóng không vượt quá 200% so với kích thước tiêu chuẩn.

2. Khoảng trống phía trái mã số ISBN tối thiểu là 3,63mm, phía phải tối thiểu là 2,31mm.

### 3. Màu sắc:

a) Mã vạch tiêu chuẩn được in bằng màu đen trên nền trắng. Ngoài ra, có thể in mã vạch bằng màu xanh thẫm hoặc nâu thẫm. Không in mã vạch bằng các màu vàng, da cam, đỏ. Mã vạch được in bằng màu đơn; không được in chồng màu; không in dạng “t’ram”;

b) Nền của mã vạch tiêu chuẩn là màu trắng. Ngoài ra, có thể dùng nền màu vàng, cam, hồng nhạt.

---

<sup>9</sup>Điểm này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Thông tư số 11/2024/TT-BTTTT ngày 23 tháng 9 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2015/TT-BTTTT ngày 06 tháng 3 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều, khoản của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in, Thông tư số 05/2016/TT-BTTTT ngày 01 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý và sử dụng mã số sách tiêu chuẩn quốc tế, Thông tư số 22/2018/TT-BTTTT ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục hàng hóa nhập khẩu, xuất khẩu trong lĩnh vực in, phát hành xuất bản phẩm và Thông tư số 09/2013/TT-BTTTT ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục sản phẩm phần mềm và phần cứng, điện tử (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 20/2021/TT-BTTTT ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông), có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 11 năm 2024.

### Chương III

## CẤP, THU HỒI MÃ SỐ ISBN

#### Điều 9. Nguyên tắc cấp mã số ISBN

1. Mỗi tên sách thuộc các trường hợp sau đây được cấp một mã số ISBN riêng biệt:

- a) Sách xuất bản lần đầu;
- b) Sách tái bản mà nội dung có sửa chữa, bổ sung;
- c) Sách xuất bản với nhiều ngôn ngữ và được in riêng từng cuốn cho từng ngôn ngữ;
- d) Sách cùng nội dung mà xuất bản dưới các hình thức khác nhau (sách in bìa cứng, sách in bìa mềm, sách kèm đĩa, sách điện tử, sách chữ nổi);
- e) Sách cùng nội dung nhưng khác nhau về một trong những dữ liệu quy định tại Khoản 1 Điều 6 Thông tư này (trừ giá bán).

2. Mã số ISBN đã được cấp và sử dụng cho một tên sách thì không được thay đổi hoặc cấp lại cho tên sách khác.

3. Nhà xuất bản chỉ được sử dụng mã số ISBN đã được cấp trực tiếp một lần cho từng tên sách, không được cấp lại, chuyển nhượng mã số ISBN cho nhà xuất bản hoặc cơ quan, tổ chức khác.

#### Điều 10. Cách thức cấp mã số ISBN

Cục Xuất bản, In và Phát hành cấp mã số ISBN kèm theo xác nhận đăng ký xuất bản cho từng tên sách.

#### Điều 11. Thu hồi mã số ISBN

1. Cục Xuất bản, In và Phát hành thu hồi mã số ISBN đã cấp đối với trường hợp mã số ISBN không được sử dụng theo quy định.

2.<sup>10</sup>Cách thức thu hồi mã số ISBN: Chậm nhất trước ngày 31 tháng 3 hằng năm, trường hợp không thực hiện xuất bản từng tên sách kèm theo mã số ISBN được cấp tại giấy xác nhận đăng ký xuất bản của năm liền trước, nhà xuất bản phải có văn bản nộp lại các mã số ISBN đó cho Cục Xuất bản, In và Phát hành với các thông tin như sau:

---

<sup>10</sup>Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 11/2024/TT-BTTTT ngày 23 tháng 9 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2015/TT-BTTTT ngày 06 tháng 3 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều, khoản của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in, Thông tư số 05/2016/TT-BTTTT ngày 01 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý và sử dụng mã số sách tiêu chuẩn quốc tế, Thông tư số 22/2018/TT-BTTTT ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục hàng hóa nhập khẩu, xuất khẩu trong lĩnh vực in, phát hành xuất bản phẩm và Thông tư số 09/2013/TT-BTTTT ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục sản phẩm phần mềm và phần cứng, điện tử (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 20/2021/TT-BTTTT ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông), có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 11 năm 2024.

STT	Tên sách	Tên tác giả hoặc người biên soạn	Mã số ISBN	Số xác nhận đăng ký xuất bản
1				
2				
...				

## Chương IV

### ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH<sup>11</sup>

#### Điều 12. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2016.
2. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Xuất bản, In và Phát hành, Thủ trưởng cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.
3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc, đề nghị cơ quan, tổ chức phản ánh bằng văn bản về Bộ Thông tin và Truyền thông (qua Cục Xuất bản, In và Phát hành) để xem xét, giải quyết./.

<sup>11</sup>Điều 5 Thông tư số 11/2024/TT-BTTTT ngày 23 tháng 9 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2015/TT-BTTTT ngày 06 tháng 3 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều, khoản của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in, Thông tư số 05/2016/TT-BTTTT ngày 01 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý và sử dụng mã số sách tiêu chuẩn quốc tế, Thông tư số 22/2018/TT-BTTTT ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục hàng hóa nhập khẩu, xuất khẩu trong lĩnh vực in, phát hành xuất bản phẩm và Thông tư số 09/2013/TT-BTTTT ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục sản phẩm phần mềm và phần cứng, điện tử (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 20/2021/TT-BTTTT ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông), có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 11 năm 2024 quy định như sau:

#### **“Điều 5. Điều khoản thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 11 năm 2024.
2. Đối với hồ sơ thực hiện khai báo nhập khẩu thiết bị in, nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh, đăng ký nhập khẩu xuất bản phẩm để kinh doanh được gửi đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết trước ngày Thông tư này có hiệu lực, nhưng thời hạn giải quyết thủ tục đó chậm nhất cùng ngày hoặc sau ngày Thông tư này có hiệu lực thì không áp dụng các quy định có liên quan tại Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện Thông tư này, trường hợp có vướng mắc, đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh bằng văn bản về Bộ Thông tin và Truyền thông (qua Cục Xuất bản, In và Phát hành) để xem xét, giải quyết./.”



**BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**Số: **08** /VBHN-BTTTT**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ (để đăng Công báo, Cổng thông tin điện tử Chính phủ);
- Bộ TTTT: Bộ trưởng và các Thứ trưởng, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Công TTĐT của Bộ (để đăng tải);
- Lưu: VT, CXBIPH (5b).

**XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT**Hà Nội, ngày **21** tháng **10** năm 2024**BỘ TRƯỞNG****Nguyễn Mạnh Hùng**